

Bài 16: Thực hành đọc bản đồ (hoặc lược đồ) địa hình tỉ lệ lớn

Bài 1 trang 23 Tập bản đồ Địa Lí 6

Em hãy cho biết:

- Sự chênh lệch về độ cao của các đường đồng mức trên bản đồ địa hình 1 là bao nhiêu?
- Dựa vào tỉ lệ bản đồ để tính khoảng cách theo đường chim bay từ đỉnh X1 đến X2: Khoảng cách trên bản đồ.....cm. Khoảng cách thực tế là.....

Lời giải:

- Sự chênh lệch về độ cao của các đường đồng mức trên bản đồ địa hình 1 là 40m.
- Dựa vào tỉ lệ bản đồ để tính khoảng cách theo đường chim bay từ đỉnh X1 đến X2: Khoảng cách trên bản đồ 9.7cm. Khoảng cách thực tế là 970m.

Bài 2 trang 23 Tập bản đồ Địa Lí 6

Dựa vào các đường đồng mức ở bản đồ hình 1, em hãy:

- Xác định độ cao của các điểm và điền tiếp vào bảng dưới đây:

Điểm	A	B	C
Độ cao			

- So sánh đoạn DE với đoạn GH, đoạn nào dốc hơn, vì sao?

Lời giải:

- Xác định độ cao của các điểm và điền tiếp vào bảng dưới đây:

Điểm	A	B	C
Độ cao	120m	220m	155m

- So sánh đoạn DE với đoạn GH: Đoạn DE dốc hơn vì khoảng cách giữa 2 đường đồng mức của đoạn DE ngắn hơn khoảng cách giữa 2 đường đồng mức của đoạn GH.

Bài 3 trang 22 Tập bản đồ Địa Lí 6

Dựa vào đường đồng mức ở hình 2, hãy cho biết: Sườn núi phía đông và sườn núi phía tây, sườn nào dốc hơn, sườn nào thoải hơn. Vì sao em biết?

Lời giải:



Dựa vào đường đồng mức ở hình 2, ta thấy: Sườn núi phía đông thoải hơn và sườn núi phía tây dốc hơn. Vì khoảng cách giữa các đường đồng mức ở sườn đông thưa hơn khoảng cách giữa các đường đồng mức ở sườn tây.